

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc
Sở Giáo dục và Đào tạo, năm học 2025-2026

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 83/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ; Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Chính phủ quy định về cơ quan thuộc Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 47/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 04 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ

Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 3 năm 2025 Bộ trưởng Bộ GDĐT về ban hành Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học;

Căn cứ Thông tư số 66/2024/TT-BTC ngày 06 tháng 09 năm 2024 của Bộ Tài chính quy định chức danh, mã số, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành kế toán và xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ kế toán viên lên kế toán viên chính trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 34/2024/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 24/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 176/QĐ-SGDĐT ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 78/2024/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Quy định định mức số lượng học sinh/lớp theo vùng trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Văn bản số 1697/UBND-NC ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo,

Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở năm học 2025-2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo nhằm bổ sung số lượng, đảm bảo chất lượng, phù hợp với cơ cấu đội ngũ viên chức, đúng cơ cấu vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp viên chức, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao trong giai đoạn hiện nay.

2. Yêu cầu

Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, chức danh nghề nghiệp viên chức, vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Từng bước tăng dần tỷ lệ giáo viên là người DTTS trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định của pháp luật, lựa chọn được những người có trình độ chuyên môn theo yêu cầu, tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp và vị trí việc làm cần tuyển dụng.

II. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC ĐƯỢC GIAO VÀ NHU CẦU TUYỂN DỤNG

1. Tình hình sử dụng số lượng người làm việc

- Số lượng người làm việc giao năm 2025: 1.564;
- Số lượng người làm việc hiện có: 1.535;
- Số lượng người làm việc chưa sử dụng: 29.

2. Vị trí việc làm và số lượng người làm việc cần tuyển dụng

a) Tổng số lượng người làm việc cần tuyển dụng là 29 chỉ tiêu, gồm:

- Chức danh nghề nghiệp chuyên ngành

Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số V.07.05.15: 28 chỉ tiêu.

- Chuyên môn dùng chung

Kế toán viên (hạng III), mã số V.06.031: 01 chỉ tiêu.

b) Các vị trí việc làm thí sinh được đăng ký 02 nguyện vọng: Không.

(Chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm).

III. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Người có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo đều được đăng ký dự tuyển

- 1.1. Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- 1.2. Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- 1.3. Có Phiếu đăng ký dự tuyển;
- 1.4. Có lý lịch rõ ràng;
- 1.5. Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm theo chức danh nghề nghiệp cần tuyển dụng;
- 1.6. Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- 1.7. Đáp ứng đủ các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm được tuyển dụng.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức

- 2.1. Mất năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- 2.2. Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

3. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của người dự tuyển

3.1. Giáo viên trung học phổ thông hạng III (mã số: V.07.05.15)

a) Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học phổ thông hoặc có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp với môn học đăng ký dự tuyển và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

* Riêng người dự tuyển đăng ký tại Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành phải có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học phổ thông hoặc có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp với môn học đăng ký dự tuyển và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành đạt **loại Giỏi** trở lên; hoặc có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học phổ thông hoặc có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp với môn học đăng ký dự tuyển và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành đạt **loại Khá** và đoạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia cấp trung học phổ thông.

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông.

3.2. Kế toán viên (hạng III), (Mã số: V. 06.031)

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính.

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kế toán hoặc có chứng chỉ kiểm toán viên theo quy định của Luật kiểm toán độc lập hoặc chứng chỉ kế toán viên theo quy định của Luật kế toán hoặc chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc chứng chỉ kế toán do tổ chức nước ngoài hoặc tổ chức nghề nghiệp nước ngoài được Bộ Tài chính Việt Nam thừa nhận.

IV. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển.

2. Nội dung xét tuyển: Thực hiện theo 2 vòng như sau

2.1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

2.2. Vòng 2:

Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Hình thức thi: Căn cứ vào tính chất, đặc điểm và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, hình thức thi cụ thể như sau:

- Vấn đáp (đối với các vị trí việc làm tuyển dụng tại Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành).

- Thực hành (đối với các vị trí việc làm tuyển dụng tại các trường còn lại).

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, cụ thể như sau:

- Giáo viên trung học phổ thông hạng III: Xây dựng Kế hoạch bài dạy của môn học dự tuyển.

- Kế toán viên (hạng III): Kiểm tra hiểu biết về nghiệp vụ kế toán.

c) Thời gian:

- Đối với Giáo viên trung học phổ thông hạng III

+ Vấn đáp: 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi);

+ Thực hành: 180 phút.

- Đối với Kế toán viên (hạng III): 180 phút;

d) Thang điểm (vấn đáp, thực hành): 100 điểm.

V. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỂM ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG, XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Đối tượng ưu tiên và điểm ưu tiên

Cộng điểm ưu tiên vào kết quả điểm kiểm tra tại vòng 2 đối với các đối tượng sau:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: cộng 7,5 điểm;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: cộng 5 điểm;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: cộng 2,5 điểm.

d) Cán bộ công đoàn được trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: cộng 1,5 điểm.

Lưu ý: Trường hợp người dự tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm kiểm tra tại vòng 2.

2. Xác định người trúng tuyển

2.1. Người trúng tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm kiểm tra tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

b) Có số điểm kiểm tra vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm.

2.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm 2.1 khoản 2 Mục này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm kiểm tra vòng 2 cao hơn là người trúng

tuyển; nếu vẫn không xác định được người trúng tuyển thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định người trúng tuyển.

2.3. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

2.4. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét quyết định việc trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề (theo thứ tự) so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định tại điểm 2.4 khoản 2 Mục này hoặc trường hợp người được tuyển dụng viên chức không đến ký hợp đồng làm việc và nhận việc trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng.

Trường hợp ngay sau kỳ tuyển dụng mà phát sinh nhu cầu tuyển dụng mới đối với vị trí việc làm có yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện như vị trí việc làm mà người dự tuyển đã đăng ký thì trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày phê duyệt kế hoạch của kỳ tuyển dụng, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định việc trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển cho đến khi đủ nhu cầu tuyển dụng phát sinh.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề bằng nhau thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định người trúng tuyển theo quy định tại điểm 2.2 khoản 2 Mục này.

3. Người không trúng tuyển dụng trong kỳ xét tuyển viên chức năm học 2025-2026 theo quy định tại khoản 2 Mục V Kế hoạch này không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

4. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

b) Phiếu lý lịch tư pháp số 1 do cơ quan có thẩm quyền cấp.

c) Bản sao giấy khai sinh.

d) Quá trình tham gia Bảo hiểm xã hội bắt buộc (nếu có).

VI. QUY CHẾ VÀ TRÌNH TỰ THỜI GIAN XÉT TUYỂN

1. Quy chế xét tuyển

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

2. Trình tự tổ chức tuyển dụng

2.1. Ban hành Kế hoạch tuyển dụng: Ngày 17 tháng 5 năm 2025.

2.2. Thông báo tuyển dụng và tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Từ ngày 17 tháng 5 năm 2025 đến hết ngày 15 tháng 6 năm 2025.

2.3. Thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban Giám sát tuyển dụng. Hội đồng tuyển dụng thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban kiểm tra sát hạch và các bộ phận giúp việc cho hội đồng tuyển dụng viên chức.

2.4. Xét tuyển vòng 1

- Thời gian: Từ ngày 16 tháng 6 năm 2025.

- Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm.

2.5. Thông báo danh sách và triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự kiểm tra vòng 2: Ngày 19 tháng 6 năm 2025.

2.6. Tổ chức kiểm tra thực hành (vòng 2)

- Thời gian: Ngày 22 tháng 6 năm 2025.

- Địa điểm: Trường THCS và THPT Liên Việt Kon Tum (*địa chỉ: Khu đô thị phía Nam cầu Đăk Bla, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum*).

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả kiểm tra vòng 2.

VII. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

- Phiếu đăng ký dự tuyển¹ được đăng trên website của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum (www.kontum.edu.vn). Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Kon Tum².

- Thời hạn nộp Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày, kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng và đăng tải trên website của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum.

VIII. LỆ PHÍ TUYỂN DỤNG

1. Lệ phí xét tuyển thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính. Nộp trực tuyến qua hệ thống Thanh toán phí, lệ phí giải quyết thủ tục hành chính³.

2. Kinh phí phục vụ công tác tuyển dụng: Thực hiện từ nguồn sự nghiệp giáo dục tập trung tại Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2025.

¹ Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP đính kèm.

² Theo Hướng dẫn số 01/HD-SGDĐT ngày 26/5/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn đăng ký, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và thanh toán trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Kon Tum.

³ Theo Phụ lục hướng dẫn thanh toán phí, lệ phí giải quyết thủ tục hành chính ban hành kèm theo Hướng dẫn số 01/HD-SGDĐT.

VIII. THÔNG BÁO KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG

1. Sau khi hoàn thành việc chấm vòng 2, chậm nhất 05 ngày làm việc, Hội đồng tuyển dụng báo cáo với Giám đốc Sở xem xét, công nhận kết quả tuyển dụng.

2. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có quyết định công nhận kết quả tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

IX. KÝ KẾT HỢP ĐỒNG LÀM VIỆC VÀ NHẬN VIỆC

1. Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định tuyển dụng, đồng thời gửi quyết định tới người trúng tuyển theo địa chỉ đã đăng ký và đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để biết, thực hiện việc ký hợp đồng làm việc với viên chức.

2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng viên chức phải đến đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để ký hợp đồng làm việc và nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức đồng ý gia hạn.

3. Trường hợp người được tuyển dụng viên chức không đến ký hợp đồng làm việc và nhận việc trong thời hạn quy định tại khoản 2 Điều này thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức đề nghị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức hủy bỏ quyết định tuyển dụng.

4. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định tại khoản 2 nêu trên, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng và gửi thông báo tới những người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề (theo thứ tự) so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định khoản 2 Điều 17 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP hoặc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 18 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP để hoàn thiện hồ sơ, ra quyết định tuyển dụng và ký hợp đồng làm việc.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề bằng nhau thì người trúng tuyển là người đạt kết quả vấn đáp, thực hành tại vòng 2 cao hơn; trường hợp vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển.

X. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng tuyển dụng viên chức của Sở Giáo dục và Đào tạo

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức và thành lập Ban Giám sát kỳ xét tuyển dụng viên chức.

- Hội đồng tuyển dụng viên chức của Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm giúp Giám đốc Sở tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc Sở bảo đảm theo kế hoạch và

đúng quy định của pháp luật; tổng hợp kết quả xét tuyển, báo cáo Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định phê duyệt.

- Hội đồng tuyển dụng viên chức có nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và khoản 3 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP.

2. Phòng Tổ chức – Hành chính

- Tham mưu cho Hội đồng tuyển dụng viên chức tổ chức thực hiện việc xét tuyển viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở năm học 2025-2026 theo đúng Kế hoạch.

- Tham mưu Giám đốc Sở thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức, các bộ phận giúp việc theo đúng quy định.

- Tham mưu Giám đốc Sở thông báo công khai Kế hoạch này trên Trung tâm Truyền thông tỉnh Kon Tum; đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo; niêm yết công khai tại trụ sở làm việc (nơi thuận tiện) và tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo để thí sinh và nhân dân biết, thực hiện, giám sát. Tham mưu thông báo cụ thể thời gian, địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển và nội dung khác để tổ chức thực hiện theo quy định.

- Chuẩn bị cơ sở vật chất, các điều kiện cần thiết khác để tổ chức tốt kỳ xét tuyển viên chức và thực hiện các nhiệm vụ khác (nếu có).

- Chủ trì, phối hợp với phòng Tài chính - Tổng hợp tham mưu cấp bổ sung kinh phí theo quy định.

- Chủ trì xây dựng danh mục tài liệu ôn tập; tuyển chọn, bố trí, giới thiệu nhân sự tham gia các bộ phận giúp việc của Hội đồng tuyển dụng viên chức theo quy định; thực hiện các nhiệm vụ khác (nếu có) theo yêu cầu của Hội đồng tuyển dụng viên chức.

- Tổng hợp kết quả xét tuyển để Hội đồng tuyển dụng viên chức báo cáo Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định công nhận kết quả xét tuyển. Thông báo kết quả tuyển dụng sau khi có quyết định công nhận kết quả của Giám đốc Sở.

- Giải quyết và tham mưu giải quyết các khiếu nại, tố cáo về tuyển dụng viên chức trong quá trình tổ chức xét tuyển theo thẩm quyền.

- Thực hiện các nội dung khác có liên quan theo sự phân công của Hội đồng tuyển dụng viên chức.

3. Phòng Tài chính - Tổng hợp

- Phối hợp với Phòng Tổ chức - Hành chính trong việc hướng dẫn thực hiện thu - chi, quyết toán kinh phí tuyển dụng kịp thời, đúng quy định, đảm bảo phục vụ tốt cho công tác tuyển dụng.

- Phối hợp với Phòng Tổ chức - Hành chính tham mưu bổ sung kinh phí theo quy định.

- Thực hiện các nội dung khác có liên quan theo sự phân công của Hội đồng tuyển dụng viên chức.

4. Thanh tra Sở

- Tham mưu thành lập Ban giám sát Hội đồng tuyển dụng viên chức.
- Giải quyết và tham mưu giải quyết các khiếu nại, tố cáo về tuyển dụng viên chức theo thẩm quyền.

5. Các tổ chức thuộc Sở

- Phối hợp cử người tham gia các bộ phận giúp việc kỳ Tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở năm học 2025-2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Chuẩn bị cơ sở vật chất, các điều kiện cần thiết khác để tổ chức tốt kỳ tuyển dụng viên chức (đối với đơn vị được chọn làm địa điểm tổ chức).
- Thực hiện các nội dung khác có liên quan theo sự phân công của Hội đồng tuyển dụng viên chức.

Trên đây là Kế hoạch Tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở năm học 2025-2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (t/d);
- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh (p/h);
- Giám đốc, các PGĐ Sở GDĐT (c/đ);
- Các tổ chức thuộc Sở GDĐT;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, TC-HC_{TTTT}, TVĐ.

GIÁM ĐỐC



Phạm Thị Trung